

PHỤ LỤC

TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG XE Ô TÔ CHUYÊN DÙNG TRONG LĨNH VỰC Y TẾ
(Kèm theo Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

ĐVT: triệu đồng/xe

STT	Đơn vị sử dụng	Chủng loại	Số lượng (xe)	Mức giá tối đa
1	Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	9	1,600
2	Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	6	1,600
3	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Hồng Ngự	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	4	1,600
4	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Tháp Mười	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	4	1,600
5	Bệnh viện Y học cổ truyền	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	4	1,600
6	Bệnh viện Phục hồi chức năng	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	3	1,600
7	Bệnh viện Phổi	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	3	1,600
		b. Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt		
		- Xe chụp X.quang lưu động	2	2,700
8	Bệnh viện Quân Dân Y	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	3	1,600
9	Bệnh viện Tâm thần	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	3	1,600
10	Bệnh viện Da liễu	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	1	1,600
11	Trung tâm Y tế huyện Tân Hồng	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	3	1,600
		b. Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dụng		
		- Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động phòng, chống dịch	1	1,000
12	Trung tâm Y tế huyện Tam Nông	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	3	1,600
		b. Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dụng		
		- Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động phòng, chống dịch	1	1,000
		a. Xe ô tô cứu thương		

STT	Đơn vị sử dụng	Chủng loại	Số lượng (xe)	Mức giá tối đa
13	Trung tâm Y tế huyện Thanh Bình	- Xe cứu thương tiêu chuẩn	3	1,600
		b. Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dụng		
		- Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động phòng, chống dịch	1	1,000
14	Trung tâm Y tế huyện Lai Vung	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	3	1,600
		b. Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dụng		
		- Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động phòng, chống dịch	1	1,000
15	Trung tâm Y tế huyện Lấp Vò	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	3	1,600
		b. Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dụng		
		- Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động phòng, chống dịch	1	1,000
16	Trung tâm Y tế huyện Châu Thành	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	3	1,600
		b. Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dụng		
		- Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động phòng, chống dịch	1	1,000
17	Trung tâm Y tế huyện Hồng Ngự	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	3	1,600
		b. Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dụng		
		- Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động phòng, chống dịch	1	1,000
		a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	3	1,600

STT	Đơn vị sử dụng	Chủng loại	Số lượng (xe)	Mức giá tối đa
18	Trung tâm Y tế huyện Cao Lãnh	b. Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dụng		
		- Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động phòng, chống dịch	1	1,000
19	Trung tâm Y tế thành phố Cao Lãnh	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	1	1,600
		b. Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dụng		
		- Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động phòng, chống dịch	1	1,000
20	Trung tâm Y tế thành phố Sa Đéc	a. Xe ô tô cứu thương		
		- Xe cứu thương tiêu chuẩn	1	1,600
		b. Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dụng		
		- Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động phòng, chống dịch	1	1,000
21	Trung tâm Y tế huyện Tháp Mười	a. Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dụng		
		- Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động phòng, chống dịch	1	1,000
22	Trung tâm Y tế thành phố Hồng Ngự	a. Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dụng		
		- Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động phòng, chống dịch	1	1,000
23	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	a. Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt		
		- Xe vận chuyển vắc xin, sinh phẩm	1	1,000
		- Xe phòng chống dịch	1	1,000
		b. Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dụng		
		- Xe chở máy phun và hóa chất lưu động	1	1,000
24	Trung tâm Pháp y	a. Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dụng		
		- Xe giám định pháp y	1	1,000

STT	Đơn vị sử dụng	Chủng loại	Số lượng (xe)	Mức giá tối đa
25	Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Đồng Tháp	a. Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dụng		
		- Xe ô tô chuyên dùng phục vụ công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cán bộ trung và cấp cao	1	1,000